TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC**

**PHÂN BỐ GIỜ THI MÔN TIẾNG ANH**

**TRONG KỲ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC**

**(Áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022)**

**1. PHẦN THI: Đọc - Viết - Nghe (Reading – Writing - Listening)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Hiệu lệnh chuông** |
| 7g00-7g40 | 7g00: Thí sinh có mặt tại phòng thi  - Kiểm tra phòng thi và đánh số báo danh  - Ghi lên bảng: sơ đồ chỗ ngồi, số báo danh thí sinh vắng, tên môn thi, thời gian làm bài thi và thước thời gian làm bài.  7g15: Gọi thí sinh vào phòng thi  - CBCT gọi thí sinh vào phòng thi, kiểm tra giấy báo dự thi và giấy tờ tùy thân của thí sinh.  - Phổ biến nội quy phòng thi cho Thí sinh  - CBCT phát cho thí sinh phiếu TLTN, giấy làm bài tự luận, giấy nháp.  - CBCT hướng dẫn học viên điền vào phiếu TLTN, giấy làm bài tự luận. |  |
| 7g50 – 8g00 | - CBCT lập biên bản mở đề thi, có đại diện Thí sinh ký tên vào biên bản  - CBCT phát đề thi cho Thí sinh (đề thi gồm cả 3 phần: Đọc - Viết -Nghe)  - Thí sinh chỉ đọc và kiểm tra nội dung đề thi, **không được** **làm bài thi.**  - CBCT hướng dẫn Thí sinh ghi và tô mã đề vào phiếu TLTN, giấy làm bài tự luận, giấy nháp và danh sách dự thi. | 1 tiếng chuông |
| **8g00** | **Bắt đầu tính giờ làm bài thi phần Đọc -Viết** (90 phút)  Sau 15 phút kể từ khi bắt đầu tính giờ làm bài phần thi Đọc-Viết, Thí sinh không được vào phòng thi. | 2 tiếng chuông |
| **9g30** | **Hết giờ làm bài phần thi Đọc –Viết**  Thí sinh ngồi tại chỗ, bắt đầu đọc đề phần thi Nghe hiều (Thí sinh úp *phiếu TLTN và giấy làm bài tự luận xuống mặt bàn*). | **1 hồi chuông dài** |
| **9g35** | CBCT bật thiết bị phần thi Nghe hiều **và bắt đầu tính giờ làm bài phần Nghe hiểu** (khoảng 20 phút) | 2 tiếng chuông |
| **Tối đa 10g00** | **Hết giờ làm bài phần Nghe hiểu**  Thí sinh ngồi tại chỗ, úp phiếu TLTN, bài tự luận xuống mặt bàn và chờ CBCT gọi lần lượt Thí sinh lên nộp bài thi. | **3 tiếng chuông** |
| **Kết thúc giờ thi** | - Thí sinh nộp bài thi trắc nghiệm, bài thi tự luận và đề thi cho CBCT.  - Thí sinh sau khi nộp bài thi trở lại chỗ ngồi chờ khi có hiệu lệnh của CBCT mới được ra khỏi phòng thi. |  |

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC**

**PHÂN BỐ GIỜ THI MÔN TIẾNG ANH**

**TRONG KỲ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC**

**(Áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022)**

**2. PHẦN THI: Nói (Speaking)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Hiệu lệnh chuông** |
| Bắt đầu lúc **10g20**  Tại phòng chờ thi | 10g20: Nhóm thí sinh thứ 1 có mặt tại phòng chờ thi (thời gian tập trung của từng nhóm thí sinh xem trong giấy báo dự thi của thí sinh)  Cán bộ coi thi gọi nhóm thí sinh thứ 1 vào phòng thi, kiểm tra giấy báo dự thi và giấy tờ tùy thân của thí sinh.  Cán bộ coi thi phát giấy nháp cho học viên và phổ biến qui trình thi Nói cho thí sinh.  Hướng dẫn thí sinh đến phòng hỏi thi:  - Lần thứ 1: gọi 2 thí sinh đến phòng hỏi thi  - Lần thứ 2: sau khi thí sinh thứ 1 ra về thì cán bộ coi thi hướng dẫn 1 thí sinh tiếp theo vào phòng hỏi thi.  Tuần tự đến hết thí sinh của mỗi phòng hỏi thi. | Theo đồng hồ tại phòng chờ thi |
| **10g30**  tại phòng hỏi thi | - **Cán bộ hỏi thi (CBHT) gọi thí sinh** **thứ 1 lên bốc đề thi**  - Thí sinh bốc thăm đề thi và trở vể chỗ ngồi chuẩn bị bài thi khoảng 5-7 phút (thí sinh được phép đổi đề thi 1 lần) | Theo đồng hồ tại phòng hỏi thi |
| 10g40 | **- CBHT hỏi thi đối với thí sinh thứ 1, đồng thời bật thiết bị ghi âm**  - CBHT gọi thí sinh thứ 2 lên bốc đề thi (giờ phát đề cho thí sinh thứ 2 do CBHT qui định) | Theo đồng hồ tại phòng hỏi thi |
| 10g50 | - Kết thúc giờ thi của thí sinh thứ 1.  - Gọi thí sinh thứ 2 lên hỏi  - Gọi thí sinh thứ 3 lên bốc đề thi (giờ phát đề cho học viên thứ 3 do CBCT qui định) | Theo đồng hồ tại phòng hỏi thi |
| 11g10 … | Tuần tự gọi học viên còn lại theo danh sách dự thi trong phòng thi (*cách khoảng 10 phút*) |  |
|  | **Thí sinh chỉ ra khỏi phòng thi khi được sự cho phép của CBHT.** |  |